

Số: *202* /QĐ-UBDT

Hà Nội, ngày *05* tháng *5* năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020
của Ủy ban Dân tộc**

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013 của Quốc hội khóa 13;

Căn cứ Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-TTg ngày 23/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 343/QĐ-UBDT ngày 04/7/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Ủy ban Dân tộc giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 của Ủy ban Dân tộc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBDT (để b/c);
- Các Vụ, đơn vị thuộc UBDT;
- Công TTĐT UBDT;
- Lưu: VT, KHTC (02b).

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Lê Sơn Hải



ỦY BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 của Ủy ban Dân tộc

(Ban hành kèm theo Quyết định số 202 /QĐ-UBND ngày 05 / 5 / 2020

của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là THPTK, CLP) năm 2020 là nâng cao hiệu quả THPTK, CLP nhằm phát huy cao nhất mọi nguồn lực hoàn thành các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống của nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội; quyết liệt thực hiện đồng bộ các giải pháp THPTK, CLP trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, bảo đảm mục tiêu, yêu cầu và các nhiệm vụ đã đề ra tại Chương trình tổng thể của Chính phủ về THPTK, CLP giai đoạn 2016 – 2020; Chương trình THPTK, CLP của Ủy ban Dân tộc giai đoạn 2016 – 2020.

2. Yêu cầu

a) THPTK, CLP phải gắn với các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội, môi trường đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm tại Chương trình THPTK, CLP của Ủy ban Dân tộc giai đoạn 2016 – 2020;

b) THPTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước; xác định THPTK, CLP là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành, các địa phương gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện, gắn kết giữa các ngành, lĩnh vực;

c) THPTK, CLP phải gắn với các hoạt động phòng chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, cải cách hành chính;

d) THPTK, CLP phải thực sự là nhiệm vụ thường xuyên với sự tham gia của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2020 là yếu tố quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và tạo cơ sở để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình THPTK, CLP giai đoạn 2016 - 2020. Vì vậy, công tác THPTK, CLP trong năm 2020 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Triển khai đồng bộ, hiệu quả Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 13/01/2020 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách; quản lý chặt chẽ các nguồn thu, chi ngân sách nhà nước; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn để góp phần dành nguồn đầu tư cho phát triển, cải thiện đời sống cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

c) Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 để góp phần chống lãng phí, thất thoát, tham nhũng. Chống lãng phí trong mua sắm tài sản công thông qua việc đẩy mạnh mua sắm theo phương thức tập trung đối với những loại tài sản nằm trong danh mục tài sản mua sắm tập trung của Ủy ban Dân tộc và mua sắm qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

d) Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu giải ngân đảm bảo hoàn thành kế hoạch vốn năm 2020 được giao, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020;

đ) Thực hiện nghiêm nguyên tắc vốn vay ODA và vay ưu đãi nước ngoài chỉ được sử dụng cho đầu tư phát triển, không sử dụng cho chi thường xuyên. Không sử dụng vốn vay để mua sắm ô tô, vật tư, thiết bị dự phòng cho quá trình vận hành sau khi dự án hoàn thành, chi đào tạo, hội thảo;

e) Kiên quyết tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Triển khai quyết liệt công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu quả. Tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để sử dụng hiệu quả chi thường xuyên của ngân sách nhà nước, góp phần cải cách chính sách tiền lương.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC

THTK, CLP được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

a) Trong năm 2020, thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được Quốc hội thông qua, trong đó chú trọng các nội dung sau:

- Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên theo quy định tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2020. Giảm tần suất và thắt chặt các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, họp, công tác phí, chi tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm, phấn đấu tiết kiệm 12% so với dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; phấn đấu tiết kiệm 15% chi đoàn ra, đoàn vào so với dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt; không bố trí đoàn ra trong chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Tiếp tục thực hiện cắt 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình quan trọng quốc gia,

công trình dự án nhóm A, công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội;

- Thực hiện tiết kiệm ngay từ khâu phân bổ dự toán ngân sách, đảm bảo cơ cấu chi ngân sách hợp lý, quản lý chặt chẽ các khoản chi, đảm bảo chi đúng dự toán được duyệt, phân bổ dự toán ngân sách nhà nước phải đúng Luật NSNN, đúng tiêu chuẩn, định mức và các chính sách chế độ tài chính hiện hành, đảm bảo tính công khai, công bằng và minh bạch. Không bố trí dự toán các khoản chi chưa thực sự cần thiết và không hiệu quả.

- Tiết kiệm trong việc tổ chức hội nghị, hội thảo và công tác ở nước ngoài;

- Rà soát kỹ các kế hoạch kiểm tra, thanh tra, các đoàn công tác đảm bảo không chồng chéo, gọn nhẹ, thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả, nghiêm cấm việc tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn tốn kém chi phí từ ngân sách nhà nước.

- Thủ trưởng các Vụ, đơn vị, xây dựng chỉ tiêu tiết kiệm trong lập, sử dụng dự toán ngân sách hàng năm của các Vụ, đơn vị mình. Hàng năm các đơn vị ban hành, bổ sung kịp thời Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị theo quy định của Nhà nước.

- Tiết kiệm trong quản lý, sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi, chưa xác định được nguồn kinh phí thực hiện. Từng bước chuyển việc bố trí kinh phí hoạt động thường xuyên sang thực hiện phương thức Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ nghiên cứu; thực hiện khoán kinh phí nghiên cứu khoa học đến sản phẩm cuối cùng. Thực hiện công khai về nội dung nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật;

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước cho nhiệm vụ giáo dục và đào tạo;

b) Quyết liệt đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Thực hiện tiết giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với bình quân giai đoạn 2011 -2015;

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Trong năm 2020, các cấp, các ngành cần thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và các Nghị định hướng dẫn Luật;

b) Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; đảm bảo 100% các dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công;

c) Phân bổ vốn đầu tư ngân sách nhà nước năm 2020 phù hợp với thứ tự ưu tiên đã được quy định trong Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và Nghị quyết của Quốc hội có liên quan; mức vốn kế hoạch năm 2020 của từng dự án không vượt quá tổng mức vốn kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 còn lại của từng dự án;

Quản lý, sử dụng 10% dự phòng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 theo đúng Nghị quyết của Quốc hội;

d) Chuẩn bị tốt các điều kiện để sớm giao kế hoạch đầu tư công năm 2020 theo đúng quy định.

đ) THPTK, CLP, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế, thi công, hạn chế tối đa tình trạng điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án; thực hiện nghiêm việc tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư theo quy định tại Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ;

e) Chuẩn bị các điều kiện, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2020 và lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 hiệu quả. Hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ, danh mục dự án dự kiến bố trí kế hoạch đầu tư công năm 2020 để kịp thời giao kế hoạch đầu tư công năm 2020 theo đúng thời gian quy định;

g) Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của nhà nước đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả.

3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu

a) Tập trung nguồn lực thực hiện để hoàn thành các mục tiêu đã đề ra trong Chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới, Giảm nghèo bền vững và các chương trình mục tiêu đã được phê duyệt, trong đó ưu tiên nguồn lực phát triển các vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các vùng khó khăn, thường xuyên bị thiên tai;

b) Quản lý và sử dụng vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình mục tiêu theo đúng đối tượng, đảm bảo tiến độ, tiết kiệm, hiệu quả.

4. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Tiếp tục triển khai đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công;

b) Các Vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban Dân tộc trong phạm vi quản lý của mình, thực hiện các nội dung sau:

- Kiểm tra, rà soát lại diện tích đất đai, trụ sở làm việc đang quản lý để bố trí sử dụng hợp lý, đúng chế độ, tiêu chuẩn quy định. Việc xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa hoặc thuê trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí NSNN phải trên cơ sở định mức tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

- Mua sắm, sửa chữa tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc phải đảm bảo theo định mức, tiêu chuẩn quy định; quy trình mua sắm theo đúng quy định pháp luật về đấu thầu, thẩm định giá và các quy định pháp luật khác có liên quan. Việc mua sắm tài sản phải thực hiện theo Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung.

- Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc, nhất là việc sử dụng xe ô tô đúng mục đích, đối tượng, đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan có thẩm quyền ban hành; không sử dụng tài sản, phương tiện, trang thiết bị của cơ quan, đơn vị vào việc riêng.

- Kiểm kê, quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả tài sản, phương tiện thiết bị làm việc hiện có. Hạn chế tối đa việc mua sắm ô tô, điều hòa nhiệt độ và các phương tiện, tài sản, trang thiết bị không thực sự cần thiết.

- Xây dựng kế hoạch điều chuyển tài sản giữa các cơ quan, đơn vị từ nơi thừa sang nơi thiếu hoặc trong trường hợp sử dụng tài sản, phương tiện làm việc không hiệu quả.

- Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án có sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo quy định của pháp luật.

5. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn theo hướng giảm đầu mỗi các đơn vị trực thuộc; không thành lập tổ chức mới, không thành lập phòng mới trong vụ, trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền quyết định. Kiên quyết giảm và không thành lập mới các tổ chức trung gian;

b) Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân;

c) Thực hiện quản lý chặt chẽ thời gian lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và bảo đảm hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các đơn vị.

6. Thực hiện đổi mới cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban

Theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập (*thay thế Nghị định 43/2006/NĐ-CP*), trong giai đoạn 2016 - 2020 về cơ bản các đơn vị sự nghiệp công lập sẽ có sự thay đổi quy định trong hoạt động; thực hiện chủ trương giảm dần tỷ lệ hỗ trợ của NSNN, các đơn vị hoạt động theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban sẽ chú trọng vào hiệu quả hoạt động, nâng cao tính cạnh tranh để có thể đứng vững trong giai đoạn mới.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP từ Ủy ban Dân tộc đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc

Căn cứ Chương trình THTK, CLP của Ủy ban, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc trong phạm vi quản lý của mình, có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP năm 2020; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực gắn với công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên; phân công rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; đưa kết quả THTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh

nghiệp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai THPT, CLP tại cơ quan, đơn vị.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THPT, CLP

a) Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THPT, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THPT với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THPT, CLP đối với các cơ quan, đơn vị;

b) Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban tích cực phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thông tấn, báo chí để thực hiện tuyên truyền, vận động về THPT, CLP đạt hiệu quả;

c) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THPT, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí.

d) Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đặc biệt là đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THPT, CLP. Thông qua phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị, tập huấn để tuyên truyền giáo dục sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

3. Tăng cường công tác tổ chức THPT, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách: Điều hành, quản lý chi trong phạm vi dự toán được giao, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; thực hiện triệt để tiết kiệm toàn diện trên các nội dung chi, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách;

b) Rà soát chặt chẽ kế hoạch sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, năng lực của chủ đầu tư quản lý chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài và trong phạm vi hạn mức vốn nước ngoài trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 đã được giao;

c) Hoàn thành việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng theo thẩm quyền để làm cơ sở lập kế hoạch, dự toán, quản lý, bố trí sử dụng, xử lý tài sản công theo đúng quy định. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

d) Khẩn trương hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện đúng các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14. Áp dụng công nghệ thông tin trong công tác xây dựng, tổng hợp, giao và triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên Hệ thống thông tin về đầu tư sử dụng vốn nhà nước;

Đẩy mạnh áp dụng đấu thầu qua mạng, đảm bảo tỷ lệ đấu thầu qua mạng theo hình thức chào hàng cạnh tranh, đấu thầu rộng rãi đạt tối thiểu 50% về số lượng gói thầu và 15% về tổng giá trị gói thầu;

đ) Khẩn trương xây dựng và triển khai có hiệu quả Nghị định thay thế

Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần.

e) Khẩn trương xây dựng và hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức theo Nghị định số 36/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ làm căn cứ cho việc quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động hiệu quả và làm cơ sở để thực hiện cải cách tiền lương; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị;

g) Đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức và thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức; xác định vị trí việc làm một cách khoa học, phù hợp với yêu cầu thực tế.

4. Đẩy mạnh thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai, minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát THTK, CLP;

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện trách nhiệm công khai theo đúng quy định của Luật THTK, CLP và các Luật chuyên ngành; trong đó, chú trọng thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao, công khai thông tin về nợ công và các nội dung đầu tư công theo quy định pháp luật;

c) Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định.

5. Thực hiện công tác kiểm tra, tự kiểm tra, xử lý vi phạm quy định về THTK, CLP

- Các đơn vị trực thuộc Ủy ban chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra hàng năm tại đơn vị và thực hiện chế độ tổng hợp, báo cáo theo đúng các quy định của pháp luật về THTK, CLP.

- Đối với các vi phạm quy định về THTK, CLP được phát hiện qua công tác kiểm tra, Thủ trưởng các đơn vị phải khẩn trương khắc phục xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền để có biện pháp xử lý.

- Đối với công chức, viên chức, người lao động vi phạm các quy định về THTK, CLP, phải kiên quyết xử lý trách nhiệm về hành chính và công vụ, đồng thời phải xác định rõ trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị đối với các sai phạm tại đơn vị theo đúng quy định.

- Đối với những tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác THTK, CLP được khen thưởng theo chế độ quy định hiện hành của Nhà nước.

6. Kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP. Các cơ quan,

đơn vị xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể liên quan đến THPTK, CLP, trong đó:

a) Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau:

- Quản lý, sử dụng đất đai;
- Tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công;
- Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc;
- Quản lý, sử dụng kinh phí các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu;
- Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc;
- Công tác tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức;
- Sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.

b) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc;

c) Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, Thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra lãng phí.

7. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn THPTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THPTK, CLP

a) Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính gắn với THPTK, CLP trong các lĩnh vực; thực hiện có hiệu quả hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính trên Internet;

Đổi mới phương thức, lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân. Xử lý dứt điểm các phản ánh, kiến nghị của người dân, địa phương về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính và cập nhật, công khai kết quả tiếp nhận, xử lý kiến nghị trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban.

b) Các cơ quan, đơn vị triển khai có hiệu quả pháp luật THPTK, CLP gắn với công tác phòng chống tham nhũng;

c) Nâng cao công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể để thực hiện có hiệu quả công tác THPTK, CLP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình THPTK, CLP năm 2020 của Ủy ban Dân tộc, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban xây dựng Chương trình THPTK, CLP năm 2020 của đơn vị mình

Trong Chương trình THPTK, CLP của mỗi đơn vị cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của đơn vị và giải pháp, biện pháp

cần thực hiện đã đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

2. Năm 2020 là năm cuối thực hiện Chương trình THPTK, CLP giai đoạn 2016 – 2020 nên việc xây dựng Chương trình THPTK, CLP năm 2020 của các cơ quan, đơn vị phải bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu nêu tại Chương trình THPTK, CLP giai đoạn 2016-2020 và Chương trình THPTK, CLP năm 2020. Đồng thời, bảo đảm các chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí (chỉ tiêu tiết kiệm chung) của cơ quan, đơn vị không thấp hơn chỉ tiêu được quy định trong Chương trình THPTK, CLP năm 2020.

3. Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc có trách nhiệm chỉ đạo, quán triệt các nội dung sau:

a) Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí;

b) Chỉ đạo công chức, viên chức và người lao động của đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc và xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện Chương trình này để làm cơ sở theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị trong công tác THPTK, CLP; đồng thời tăng cường kiểm tra, nhắc nhở, xử lý kịp thời các trường hợp không thực hành tiết kiệm, lãng phí tại đơn vị;

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2020; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THPTK, CLP trong phạm vi quản lý;

d) Thực hiện công khai trong THPTK, CLP đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả THPTK, CLP đảm bảo so sánh một cách thực chất và minh bạch kết quả THPTK, CLP giữa các cơ quan, đơn vị góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

4. Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với Thanh tra Ủy ban, Vụ Tổ chức Cán bộ kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2020 của Ủy ban Dân tộc.

5. Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình tổng thể của Chính phủ về THPTK, CLP năm 2020 và Chương trình THPTK, CLP năm 2020 của các cơ quan, đơn vị phải nêu rõ:

Kết quả thực hiện từng chỉ tiêu tiết kiệm, giải pháp đã đặt ra, có so sánh với kết quả thực hiện của năm trước (phụ lục 02 Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính);

Kết quả chấm điểm công tác THPTK, CLP trong chi thường xuyên theo quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính về quy định tiêu chí đánh giá kết quả THPTK, CLP trong chi thường xuyên.

Báo cáo kết quả THPTK, CLP năm 2020 gửi Ủy ban (Vụ Kế hoạch - Tài chính) trước ngày 10/02/2021 để tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính theo quy định./

ỦY BAN DÂN TỘC